

Số: 281/QĐ-CDGD

Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Chương trình công tác toàn khóa của Ban Chấp hành
Công đoàn Giáo dục Việt Nam khóa XVII, nhiệm kỳ 2025-2030

BAN CHẤP HÀNH CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam quy định về chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Công đoàn Ngành Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội XVII Công đoàn Giáo dục Việt Nam; Nghị quyết Hội nghị lần thứ III Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam khóa XVII, nhiệm kỳ 2025-2030;

Xét đề nghị của Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Chương trình công tác trọng tâm nhiệm kỳ: “Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ, tư vấn pháp luật của CDGD Việt Nam”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ủy viên Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam; các ban thuộc Công đoàn Giáo dục Việt Nam và các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *///*

Nơi nhận:

- Các UV BCH, UBKT CDGD VN;
- Các ban thuộc CDGD VN;
- Công TTĐT CDGD VN
- Lưu: VT, CTCĐ.

TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Ân

CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC VIỆT NAM



Chương trình

ĐỔI MỚI VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC HỖ TRỢ, TƯ VẤN PHÁP LUẬT CỦA CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC VIỆT NAM (Ban hành kèm theo Quyết định số: **281** /QĐ-CDGD ngày **15** tháng **9** năm 2026 của Công đoàn Giáo dục Việt Nam)

Căn cứ Chương trình số 01/CTr-CDGD ngày 12/02/2026 của Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục (CDGD) Việt Nam về chương trình công tác toàn khóa của Ban Chấp hành CDGD Việt Nam khóa XVII, nhiệm kỳ 2025-2030;

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV Công đoàn Việt Nam nhiệm kỳ 2026 - 2031 và Nghị quyết Đại hội XVII CDGD Việt Nam nhiệm kỳ 2025 -2030, Ban Chấp hành CDGD Việt Nam ban hành Chương trình “Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ, tư vấn pháp luật của CDGD Việt Nam”. Cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Đổi mới nội dung, nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ, tư vấn pháp luật, thực hiện tốt bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, cán bộ, nhà giáo, người lao động (CBNGNLĐ) trong bối cảnh mới. Đồng thời nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật và năng lực tự bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, CBNGNLĐ trong ngành Giáo dục.

2. Phát huy vai trò của tổ chức công đoàn trong tham gia xây dựng, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến CBNGNLĐ; nắm bắt, tổng hợp các kiến nghị, phản ánh từ cơ sở để đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến chế độ, chính sách đối với CBNGNLĐ, góp phần thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội CDGD Việt Nam lần thứ XVII, Nghị quyết Đại hội XIV Công đoàn Việt Nam và các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong tình hình mới.

3. Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn làm công tác hỗ trợ, tư vấn pháp luật có trách nhiệm, có năng lực, kỹ năng chuyên nghiệp và thực hiện hiệu quả việc hỗ trợ, tư vấn pháp luật tại cơ sở.

4. Góp phần củng cố niềm tin của đoàn viên, CBNGNLĐ đối với tổ chức công đoàn; khẳng định vị thế và nâng cao hiệu quả hoạt động của CDGD Việt Nam trong giai đoạn mới.

II. CHỈ TIÊU:

1. 100% công đoàn cơ sở (CDCS) trực thuộc xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Chương trình phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị.

2. 100% cán bộ công đoàn phụ trách công tác chính sách, pháp luật được tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức pháp luật và kỹ năng hỗ trợ, tư vấn pháp luật hằng năm.

3. Ít nhất 90% CBNGNLĐ được tiếp cận các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các hình thức trực tiếp hoặc trên môi trường số.



4. 100% CĐCS trực thuộc thiết lập kênh tiếp nhận, kết nối tư vấn pháp luật cho CBNGNLĐ thông qua hệ thống tư vấn pháp luật của CĐGD Việt Nam.

5. Phần đầu trên 95% đoàn viên, CBNGNLĐ có nhu cầu tư vấn, hỗ trợ pháp luật thuộc thẩm quyền được tiếp nhận, hướng dẫn và giải quyết, hoặc kết nối giải quyết kịp thời, hiệu quả.

6. Phần đầu đến năm 2030, CĐGD Việt Nam hoàn thiện và vận hành cơ sở dữ liệu số về tư vấn pháp luật; đồng thời tích hợp kho dữ liệu hỏi - đáp, tình huống pháp lý điển hình và các văn bản liên quan đến lĩnh vực giáo dục, lao động, công đoàn trên các nền tảng số của CĐGD Việt Nam.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ 1. Công tác chỉ đạo, triển khai

Giải pháp:

- CĐGD Đại học Quốc gia Hà Nội, Công đoàn Đại học Vùng và các công đoàn cơ sở trực thuộc CĐGD Việt Nam ban hành chương trình, kế hoạch thực hiện Chương trình của CĐGD Việt Nam về “Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ, tư vấn pháp luật của CĐGD Việt Nam” phù hợp với điều kiện thực tiễn tại cơ sở.

- Phối hợp chuyên môn đồng cấp tổ chức triển khai các nội dung của Chương trình, gắn với các hoạt động chuyên môn nhằm thực hiện có hiệu quả.

2. Nhiệm vụ 2. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ công đoàn và đoàn viên về công tác pháp luật và hỗ trợ, tư vấn pháp luật

Giải pháp:

- Tổ chức quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về công tác pháp luật và hỗ trợ, tư vấn pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động.

- Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật theo hướng ngắn gọn, dễ hiểu, thiết thực; tăng cường sử dụng infographic, video, podcast, bản tin điện tử, mạng xã hội và các nền tảng số.

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật, diễn đàn trao đổi, tọa đàm trực tuyến nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và kỹ năng tự bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của CBNGNLĐ.

3. Nhiệm vụ 3. Đổi mới phương thức tổ chức hoạt động hỗ trợ và tư vấn pháp luật theo hướng chuyên nghiệp và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số

Giải pháp:

- Xây dựng hệ thống tư vấn pháp luật trực tuyến của CĐGD Việt Nam kết nối với công đoàn các đơn vị; tạo điều kiện để đoàn viên, CBNGNLĐ được tiếp cận hỗ trợ, tư vấn nhanh chóng, thuận tiện.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu số về văn bản quy phạm pháp luật; hệ thống hỏi - đáp pháp luật; các tình huống pháp lý; biểu mẫu, quy trình hỗ trợ tư vấn, giải quyết các vụ việc thường gặp trong lĩnh vực giáo dục, lao động và công đoàn.

- Ứng dụng công cụ số trong tiếp nhận, phân loại, tra cứu và hỗ trợ xử lý yêu cầu tư vấn pháp luật; từng bước hình thành trợ lý pháp lý số phục vụ cán bộ công đoàn và đoàn viên.

- Số hóa quy trình tiếp nhận, theo dõi, thống kê, tổng hợp kết quả giải quyết các vụ việc hỗ trợ, tư vấn pháp luật; xây dựng hệ thống báo cáo, phân tích dữ liệu phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành.

4. Nhiệm vụ 4. Đổi mới hoạt động của Tổ Tư vấn pháp luật CĐGD Việt Nam; nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác chính sách, pháp luật và hỗ trợ, tư vấn pháp luật

Giải pháp:

- Xây dựng mạng lưới cán bộ hỗ trợ, tư vấn pháp luật tại cơ sở trong hệ thống CĐGD Việt Nam.

- Đổi mới hoạt động của Tổ tư vấn pháp luật CĐGD Việt Nam; tăng cường phối hợp với các trường đại học đào tạo luật, đoàn luật sư, trung tâm trợ giúp pháp lý và các chuyên gia pháp lý để nâng cao chất lượng tư vấn pháp luật trong hệ thống CĐGD Việt Nam.

- Xây dựng chương trình tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về pháp luật lao động, công đoàn và kỹ năng tư vấn, đối thoại, hòa giải, tham gia giải quyết tranh chấp cho cán bộ công đoàn làm công tác chính sách, pháp luật.

- Thường xuyên tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi kinh nghiệm, cập nhật các quy định pháp luật mới và các vụ việc phát sinh trong thực tiễn.

- Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá chất lượng hoạt động hỗ trợ, tư vấn pháp luật và năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác chính sách, pháp luật trong hệ thống công đoàn.

5. Nhiệm vụ 5. Nâng cao hiệu quả bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, cán bộ, nhà giáo, người lao động

Giải pháp:

- Thiết lập các kênh tiếp nhận thông tin, phản ánh, kiến nghị của đoàn viên trên môi trường số; bảo đảm tiếp nhận, xử lý và phản hồi kịp thời các yêu cầu hỗ trợ pháp luật.

- Chủ động nắm bắt các vụ việc phát sinh liên quan đến chế độ, chính sách, quan hệ lao động, việc làm, tiền lương, bảo hiểm, thi đua khen thưởng, kỷ luật và các quyền lợi khác của đoàn viên, CBNGNLD.

- Tăng cường tham gia đối thoại tại nơi làm việc; tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp lao động và các vụ việc liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của đoàn viên, CBNGNLD theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan trong triển khai các chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật và hỗ trợ, tư vấn pháp luật cho đoàn viên. Định kỳ tổng hợp các khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn cơ sở để kiến nghị với Tổng LĐLĐ Việt Nam, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật.



- Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; phát hiện, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả; kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc.

IV. TIẾN ĐỘ

1. Quý 3 năm 2026: Triển khai thực hiện Chương trình.

2. Năm 2028: Tổ chức sơ kết Chương trình.

3. Năm 2030: Tổ chức tổng kết Chương trình.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công đoàn Giáo dục Việt Nam

- Ban hành, chỉ đạo và tổ chức triển khai, thực hiện Chương trình; hướng dẫn, hỗ trợ các đơn vị trực thuộc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo phù hợp và hiệu quả.

- Xây dựng và triển khai chương trình tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ công đoàn các đơn vị trực tiếp đảm bảo triển khai Chương trình.

- Bố trí kinh phí để tổ chức các hoạt động triển khai nhiệm vụ cấp CDGD Việt Nam.

- Xây dựng bộ công cụ khảo sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình. Định kỳ tổ chức kiểm tra, giám sát; sơ kết, tổng kết nhằm đánh giá kết quả triển khai thực hiện Chương trình; xác định giải pháp khắc phục, rút kinh nghiệm.

- Phát hiện và nhân rộng các điển hình tiên tiến. Biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong việc tổ chức thực hiện Chương trình nhân dịp sơ kết, tổng kết.

2. Công đoàn các Đại học quốc gia, Đại học vùng

- Xây dựng kế hoạch, phối hợp với chuyên môn và các đơn vị liên quan triển khai, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình.

- Định kỳ kiểm tra, đôn đốc các CĐCS trực thuộc thực hiện Chương trình.

- Tổ chức các hội thảo, hội nghị, các chương trình tập huấn cấp công đoàn Đại học Quốc gia, Đại học Vùng hỗ trợ các CĐCS trực thuộc triển khai thực hiện tốt Chương trình.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết định kỳ; phát hiện nhân tố điển hình, mô hình tốt để lan tỏa nhân rộng, ghi nhận, tôn vinh và khen thưởng kịp thời.

- Hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện Chương trình về CDGD Việt Nam cùng với báo cáo tổng kết hoạt động công đoàn năm và vào dịp sơ kết, tổng kết Chương trình.

3. Công đoàn cơ sở

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết định kỳ; phát hiện nhân tố điển hình, mô hình tốt để lan tỏa nhân rộng, ghi nhận, tôn vinh và khen thưởng kịp thời.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện lên công đoàn cấp trên./.

**BAN CHẤP HÀNH
CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC VIỆT NAM**